

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số:**225** /UBND-NN
V/v: Xây dựng thôn, bản đạt
chuẩn nông thôn mới tại các xã
đặc biệt khó khăn theo Đề án 1385

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày **16** tháng **01** năm 2020

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Tài chính;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện: Hướng Hóa, Đakrông.

Để triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ thôn, bản thuộc các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới vùng núi, vùng bãi ngang ven biển và hải đảo xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2018-2020 theo Quyết định số 1385/QĐ-TTg ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ nhằm bảo đảm mục tiêu đề ra; Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương liên quan tập trung chỉ đạo các xã đặc biệt khó khăn thuộc phạm vi đề án (10 xã) thực hiện một số nội dung trọng tâm như sau:

1. UBND huyện Hướng Hóa, huyện Đakrông

a) Chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ các xã thuộc Đề án triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình, đảm bảo mục tiêu, kế hoạch của UBND tỉnh đã đề ra.

b) Khẩn trương rà soát hiện trạng của các thôn, bản trên địa bàn các xã thuộc Đề án 1385 theo bộ tiêu chí tại Quyết định số 3040/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh; đổi mới các tiêu chí khó thực hiện cần rà soát kỹ và đề xuất giải pháp cụ thể để tháo gỡ kịp thời. Đăng ký thôn, bản đạt chuẩn năm 2020 theo kế hoạch của tỉnh.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân tham gia thực hiện chương trình; Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn có hiệu quả để đẩy mạnh công tác hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề, tạo việc làm, phấn đấu đạt tiêu chí thu nhập tại các địa phương.

d) Tổ chức thẩm định, xét công nhận, công bố thôn/bản đạt chuẩn nông thôn mới trong quý IV năm 2020 (theo Quyết định số 3040/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh)

e) Các địa phương báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án, kết quả rà soát hiện trạng và đăng ký thôn, bản đạt chuẩn năm 2020 về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh trước ngày **10/02/2020** để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (*Theo Đề cương đính kèm*).

1960-1970

12 31

730



2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ các thôn, bản phù hợp với lộ trình, kế hoạch của địa phương.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở các thôn, bản gắn với việc thực hiện các mô hình, dự án phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị và Chương trình Mô hình xã một sản phẩm.

4. Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp với các ngành liên quan theo dõi, hướng dẫn, lồng ghép nguồn lực từ Chương trình 135 và giảm nghèo bền vững nhằm tăng cường hỗ trợ các thôn, bản xây dựng nông thôn mới.

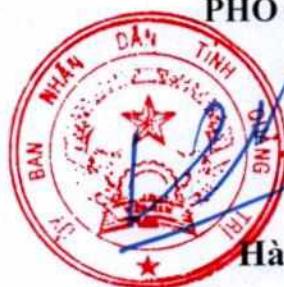
5. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện đề án có hiệu quả, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để giúp các địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới ở các thôn, bản đúng kế hoạch đề ra.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND các xã theo Kế hoạch;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
Hiện trạng tiêu chí nông thôn mới của các thôn, bản thuộc
các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới theo Quyết định 1385/QĐ-TTg
ngày 21/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ
(Kèm theo công văn số 225 /UBND-NN ngày 16 tháng 01 năm 2020 của
Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Trị)

I. Hiện trạng tiêu chí nông thôn mới của các thôn, bản

- Thực trạng của các thôn, bản trên địa bàn xã sau khi sắp xếp, sáp nhập**
- Kết quả thực hiện các tiêu chí theo Quyết định số 3040/QĐ-UBND**
ngày 26/12/2018 của UBND tỉnh

a) Nhóm tiêu chí Cơ sở hạ tầng:

- Kết quả chung về xây dựng cơ sở hạ tầng: Theo các nhóm tiêu chí, theo nguồn vốn; số liệu cụ thể về kết quả thực hiện các công trình chủ yếu (*giao thông, thủy lợi, cơ sở vật chất văn hóa...*);
 - Tổng kinh phí đã hỗ trợ thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng, kết quả giải ngân;
 - Đánh giá chung về mức độ đạt theo quy định của Bộ tiêu chí, những tiêu chí đạt thấp và nguyên nhân.

b) Nhóm tiêu chí Kinh tế và tổ chức sản xuất

- Thu nhập bình quân đầu người của các thôn, bản trên địa bàn 5 xã;
- Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều;
- Lao động có việc làm;
- Tổ chức sản xuất.

c) Nhóm tiêu chí Xã hội- Văn hóa- Môi trường

3. Hiện trạng các tiêu chí

- Số thôn, bản đạt từ 15-17 tiêu chí;
- Số thôn, bản đạt từ 10-14 tiêu chí;
- Số thôn, bản đạt từ 5-9 tiêu chí;
- Số thôn, bản đạt dưới 5 tiêu chí (*ghi rõ tên các thôn, bản*)

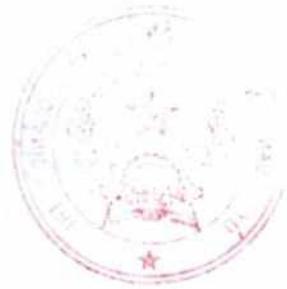
II. Kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới của các thôn, bản

- Mục tiêu chung:
 - Dự kiến các thôn, bản đạt chuẩn năm 2020
 - + Thuận lợi, khó khăn;
 - + Giải pháp hoàn thiện các tiêu chí.

(Chi tiết có Biểu 01 đính kèm)

III. Kiến nghị, đề xuất

- Đối với UBND tỉnh, BCĐ tỉnh
- Đối với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh



BIỂU 01: DANH MỤC CÁC THÔN, BẢN ĐĂNG KÝ ĐẠT CHUẨN NĂM 2020

STT	Thôn, bản	Xã	Tiêu chí chưa đạt	Nội dung hỗ trợ

BIỂU 02: DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH HỖ TRỢ CÁC THÔN, BẢN NĂM 2020

STT	Danh mục đầu tư	Địa điểm	Quy mô	Kinh phí thực hiện (triệu)			
				Tổng Kinh phí	Nhà nước hỗ trợ	Dân góp	Nguồn vốn khác
1	Xã	-	-	-	-	-	-